

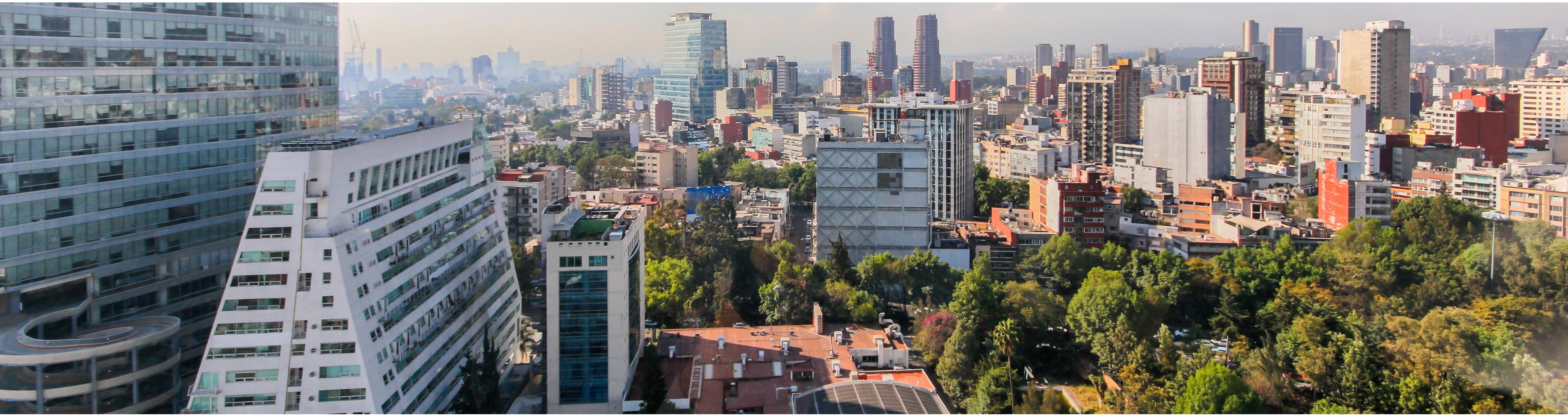


Thời điểm vàng để chuyển mình và phát triển bứt phá cho doanh nghiệp tư nhân Việt Nam

Tháng 07/2025



Năm 2025 chứng kiến hàng loạt những thay đổi về mặt chiến lược phát triển kinh tế, chính sách và cơ chế. Và những thay đổi này mang tới vô vàn cơ hội cho các doanh nghiệp Việt Nam nhưng đồng thời cũng mang tới nhiều thách thức, đòi hỏi các doanh nghiệp tư nhân Việt Nam phải chuyển mình để trở nên chuẩn mực hơn, minh bạch hơn và quy mô hơn.





Cụ thể Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân được ban hành vào đầu tháng 5 năm 2025 đã mở ra kỷ nguyên mới cho kinh tế tư nhân tại Việt Nam.

Nghị quyết 68 khẳng định rõ ràng vai trò then chốt, động lực quan trọng hàng đầu của khu vực kinh tế tư nhân, khuyến khích các doanh nghiệp, doanh nhân dám nghĩ, dám làm, dám đầu tư, dám dấn thân và dám hoạt động.

Nghị quyết đặt ra yêu cầu cải cách mạnh mẽ về thể chế, khơi thông nguồn lực, xóa bỏ rào cản và tạo đòn bẩy chính sách hỗ trợ giúp doanh nghiệp tư nhân phát triển đột phá.

Nghị quyết 68 được kỳ vọng sẽ mang lại nhiều cơ hội phát triển cho các doanh nghiệp tư nhân Việt Nam thông qua cải cách lớn trên 4 nhóm vấn đề:

1

Thứ nhất, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp gia nhập và hoạt động trên thị trường.

Nghị quyết xác định rõ việc xóa bỏ rào cản hành chính không chỉ trong khâu thành lập mà trong suốt quá trình hoạt động. Một trong những mục tiêu nổi bật là cắt giảm 30% thủ tục và chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp.

2

Thứ hai, tăng mức độ bảo vệ khu vực kinh tế tư nhân.

Một điểm mới quan trọng trong nghị quyết là chủ trương hạn chế hình sự hóa các quan hệ kinh tế - dân sự, ưu tiên xử lý hành chính, giúp doanh nhân an tâm đầu tư phát triển dài hạn. Từ đó, giảm thiểu rủi ro pháp lý cho doanh nghiệp, điều mà các đợt cải cách trước chưa đạt được.

3

Thứ ba, khơi thông các nguồn lực.

Ngoài những yếu tố tạo điều kiện tiếp cận đất đai, vốn, mặt bằng, nhân sự, với điều kiện rõ ràng, bình đẳng với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Nghị quyết cũng nhấn mạnh cơ chế giải quyết tranh chấp nhanh chóng và hiệu quả để giảm thời gian tranh chấp thương mại kéo dài nhiều năm có thể khiến doanh nghiệp bị chôn vốn.

4

Thứ tư, thúc đẩy nghiên cứu phát triển, đổi mới công nghệ.

Các khoản đầu tư vào nghiên cứu phát triển được khấu trừ thuế đến 200%, tạo động lực cho các doanh nghiệp tư nhân nâng cấp công nghệ và chuyển đổi số.



SME hiện là xương sống của nền kinh tế Việt Nam. Hiện nay cả nước có khoảng 980.000 doanh nghiệp, trong đó SME chiếm tới 97%. Khu vực này đóng góp hơn 45% GDP, hơn 31% tổng thu ngân sách nhà nước, và tạo ra hơn 60% việc làm. Đây là lực lượng then chốt, không chỉ thúc đẩy tăng trưởng kinh tế mà còn góp phần ổn định xã hội thông qua việc làm và đổi mới sáng tạo.

Tuy nhiên, SME đang đối mặt với nhiều thách thức từ môi trường bên ngoài cũng như khó khăn từ nội tại bên trong doanh nghiệp.

Đối với các thách thức từ môi trường bên ngoài, Doanh nghiệp tư nhân đang phải đối mặt với bối cảnh thị trường biến động nhanh, cạnh tranh gia tăng, cùng với áp lực tuân thủ ngày càng lớn với hàng loạt các yêu cầu pháp lý ngày càng chặt chẽ, tiêu biểu như:

Luật 56/2024/QH15 với hàng loạt sửa đổi quan trọng về kế toán, kiểm toán, quản lý ngân sách, chứng khoán và thuế, đòi hỏi doanh nghiệp nâng cao năng lực tuân thủ và minh bạch hóa hoạt động tài chính.

Các quy định mới về thuế có hiệu lực thi hành kể từ ngày 1/6/2025 và 1/7/2025, như các quy định về yêu cầu thanh toán không dùng tiền mặt, yêu cầu phải sử dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền, và việc các cơ quan thuế ứng dụng CNTT trong quản lý thuế, khiến SME phải nhanh chóng số hóa và chuyển đổi mô hình/quy trình hoạt động để đáp ứng yêu cầu của thuế.

Nghị định 90/2025/NĐ-CP, yêu cầu các doanh nghiệp quy mô lớn thỏa mãn ít nhất 2 trong 3 tiêu chí (có doanh thu trên 300 tỷ, tài sản trên 100 tỷ, trên 200 lao động) phải kiểm toán bắt buộc báo cáo tài chính hằng năm, bắt đầu từ năm 2025, tạo áp lực lớn cho các doanh nghiệp về yêu cầu cải thiện hệ thống kế toán-tài chính.



Bên cạnh áp lực từ môi trường bên ngoài, bản thân nhiều SME cũng đang đối mặt với **những rào cản lớn từ bên trong**, ảnh hưởng trực tiếp tới khả năng phát triển bền vững và thích ứng với sự thay đổi liên tục. Trên thực tế, nhiều doanh nghiệp SME có xu hướng ưu tiên tăng trưởng và mở rộng thị trường, tập trung vào sản xuất và kinh doanh mà chưa chú trọng tới hệ thống quản trị nội bộ, đặc biệt là hệ thống tài chính, kế toán, công nghệ thông tin và kiểm soát rủi ro. Điều này dẫn tới những hệ quả đáng lo ngại như:



Hệ thống kế toán và báo cáo tài chính thiếu minh bạch, ghi nhận không nhất quán, không tuân thủ các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam (VAS), khiến doanh nghiệp gặp khó khăn khi tiếp cận vốn ngân hàng, kêu gọi vốn đầu tư hoặc hợp tác với các đối tác lớn, do thiếu dữ liệu tài chính đáng tin cậy.



Thiếu nhận thức và năng lực tuân thủ về thuế, dẫn tới các nguy cơ bị truy thu thuế, xử phạt hành chính và ảnh hưởng đến uy tín doanh nghiệp.



Hệ thống công nghệ và quản trị dữ liệu còn lạc hậu, chủ yếu vận hành thủ công, phân tán hoặc rời rạc, dẫn tới thiếu dữ liệu theo thời gian thực, không đủ thông tin để phân tích, dự báo để giúp ban lãnh đạo đưa ra quyết định vận hành hay các chiến lược, đặc biệt trong bối cảnh thị trường biến động nhanh và phức tạp.



Mô hình quản lý mang tính gia đình phổ biến, thiếu chuyên môn hóa và phân quyền rõ ràng, khiến việc điều hành mang tính cảm tính, thiếu chiến lược dài hạn và kế hoạch kế thừa bài bản, cản trở lớn cho sự chuyên nghiệp hóa và sự phát triển bền vững



Khó tiếp cận nguồn vốn trung & dài hạn để đầu tư mở rộng hoặc nâng cao năng lực cạnh tranh, do SME thường hạn chế về tài sản đảm bảo, không minh bạch tài chính và không đáp ứng các tiêu chí cho vay/đầu tư của các tổ chức tín dụng hoặc nhà đầu tư



Thiếu hệ thống kiểm soát nội bộ rõ ràng, nhiều SME không có quy trình kiểm soát rủi ro, không phân tách vai trò, trách nhiệm rõ ràng giữa các bộ phận, dễ dẫn đến thất thoát chi phí, sai sót trong vận hành hoặc gian lận nội bộ mà không được phát hiện kịp thời.

Tất cả các điều này: bất kể là yêu cầu tuân thủ nghiêm ngặt hơn, hay các cơ hội mở ra để phát triển, đều buộc doanh nghiệp tư nhân cần chuyển mình mạnh mẽ để thích ứng.

Doanh nghiệp tư nhân cần làm gì để thích ứng trong bối cảnh hiện nay?

Câu trả lời là cần một cuộc chuyển hóa toàn diện về tư duy lãnh đạo và nâng cấp năng lực quản trị để đưa doanh nghiệp của bạn lên một tầm cao mới.

Thay đổi tư duy lãnh đạo từ phản ứng sang chủ động, từ khép kín sang minh bạch. Không còn là thời kỳ doanh nghiệp chỉ hành động khi có yêu cầu từ bên ngoài, doanh nghiệp cần chủ động xây dựng nền tảng quản trị minh bạch từ bên trong, nâng cấp hệ thống tài chính, thuế và kế toán. Đây là cách tạo dựng niềm tin vững chắc, không chỉ với các đối tác bên ngoài mà ngay cả với đội ngũ nội bộ. Chuẩn hóa số liệu, công khai minh bạch, áp dụng kiểm toán độc lập một cách định kỳ và tuân thủ pháp luật là chìa khóa để mở ra cơ hội tiếp cận vốn, thu hút nhà đầu tư và nâng cao vị thế doanh nghiệp trên thị trường.

Nâng cấp hệ thống kiểm soát nội bộ để giúp doanh nghiệp ngăn ngừa và phát hiện sớm các rủi ro tài chính, vận hành, pháp lý; Tăng tính kỷ luật trong quản trị; Cải thiện hiệu suất và giảm thiểu sai sót. Việc thiết lập quy trình kiểm soát nội bộ rõ ràng, gắn kết giữa các bộ phận và có công cụ đo lường là điều cần thiết để vận hành doanh nghiệp một cách hiệu quả, minh bạch và có trách nhiệm.

Nâng cấp hệ thống quản trị thông tin từ phân tán sang tích hợp. Dữ liệu tài chính không còn là những con số rời rạc phục vụ các mục đích đối phó khác nhau. Giờ đây, đó là tài sản chiến lược, hỗ trợ ra quyết định linh hoạt và chính xác ở cả cấp chiến lược và vận hành. Do đó, doanh nghiệp cần triển khai các hệ thống quản trị tích hợp, xây dựng kho dữ liệu tập trung, kết nối đa chiều, đảm bảo dữ liệu được cập nhật tức thời, đáng tin cậy và có thể kiểm chứng.

Nhiều doanh nghiệp đã nhận ra rằng đây chính là thời điểm vàng để thực hiện cuộc chuyển hóa này. Nếu không hành động ngay, sẽ quá muộn. Tuy nhiên, phần lớn vẫn đang loay hoay với câu hỏi: *Bắt đầu từ đâu? Làm thế nào để thay đổi nhanh chóng, hiệu quả và phù hợp với thực tế của mình?*

Theo kinh nghiệm của chúng tôi, việc chuyển hóa không nhất thiết phải thực hiện đồng loạt các hành động ngay lập tức và triển khai với quy mô rộng lớn và chi phí tốn kém ngay từ đầu. Phụ thuộc vào đặc điểm, quy mô và nguồn lực của mình, doanh nghiệp có thể bắt đầu với các bước đi chiến lược, thiết thực và thực hiện các hành động nhỏ nhưng mang lại hiệu quả nhanh chóng. Một lộ trình cơ bản có thể bao gồm 4 bước sau:

1

Đánh giá lại toàn diện hiện trạng của doanh nghiệp

Trước bất kỳ một cuộc chuyển đổi nào, doanh nghiệp cần tiến hành một cuộc đánh giá toàn diện và khách quan về hiện trạng hoạt động của mình, Điều này có thể bao gồm rà soát Hệ thống tài chính-kế toán, quản trị thuế, hệ thống kiểm soát nội bộ, công nghệ thông tin cũng như cơ cấu tổ chức, mô hình quản lý hiện tại. Từ đó, doanh nghiệp có thể xác định các điểm yếu kém và so sánh với các tiêu chuẩn ngành/các yêu cầu/các thông lệ tốt nhất để xác định khoảng trống và rào cản đang kìm hãm sự phát triển để làm cơ sở xác định các cơ hội cải thiện/thay đổi.

2

Lập kế hoạch chuyển đổi theo mức độ ưu tiên

Sau khi đánh giá, doanh nghiệp nên lập kế hoạch chuyển đổi từng bước, ưu tiên các lĩnh vực trọng yếu như chuẩn hóa báo cáo tài chính, cải thiện vấn đề tuân thủ, xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ, nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin. Doanh nghiệp nên tập trung vào những ưu tiên có tác động lớn và dễ triển khai nhất để mang lại hiệu quả nhanh chóng trong giai đoạn đầu.

3

Triển khai kế hoạch bằng nguồn lực phù hợp

Quá trình triển khai sẽ cần một đội ngũ quản lý dự án để dẫn dắt, kết nối quá trình chuyển đổi và truyền thông với với các bộ phận phòng ban và nhân sự trong toàn công ty. Doanh nghiệp có thể triển khai theo từng giai đoạn, tận dụng sự hỗ trợ bên ngoài như tư vấn chuyên môn hoặc các giải pháp công nghệ đã phổ biến trên thị trường với chi phí thấp.

4

Định kỳ rà soát và cập nhật kế hoạch nếu cần thiết

Trong bối cảnh môi trường pháp lý và kinh doanh biến động nhanh, doanh nghiệp cần định kỳ đánh giá tiến độ triển khai, hiệu quả thực tế và phản hồi từ các bộ phận để cập nhật và điều chỉnh kế hoạch phù hợp.



Chúng tôi tin tưởng rằng, tương lai sẽ thuộc về những doanh nghiệp biết quản trị bằng dữ liệu, thể hiện hiệu quả kinh doanh một cách đáng tin cậy, và có thể chứng minh được năng lực tài chính trước nhà đầu tư, ngân hàng, thị trường. Những doanh nghiệp như vậy không cần đi tìm nhà đầu tư – nhà đầu tư sẽ tìm đến họ. Chuyển hóa không phải là chi phí – đó là khoản đầu tư vào tương lai.



Với hơn 32 năm kinh nghiệm tại thị trường Việt Nam, **Grant Thornton Việt Nam** tự hào đã có được những hiểu biết và đồng cảm sâu sắc với các doanh nghiệp Việt, trở thành một đối tác chiến lược cho các doanh nghiệp trong hành trình tái cấu trúc, chuẩn hóa và tối ưu hóa hệ thống quản trị Tài chính – Kế toán – Thuế cho các doanh nghiệp tư nhân.

Liên hệ đội ngũ chuyên gia của Grant Thornton Việt Nam



Bà Nguyễn Thị Vĩnh Hà
Phó Tổng Giám Đốc
Trưởng bộ phận Tư vấn Doanh nghiệp
E VinhHa.Nguyen@vn.gt.com



LinkedIn





© 2025 Công ty TNHH Grant Thornton (Việt Nam). Bảo lưu mọi quyền.

‘Grant Thornton’ là thương hiệu mà các công ty thành viên của Grant Thornton dùng để cung cấp các dịch vụ kiểm toán, tư vấn thuế và tư vấn doanh nghiệp cho khách hàng, hoặc được hiểu là một hoặc nhiều công ty thành viên tùy theo từng bối cảnh cụ thể. Công ty TNHH Grant Thornton (Việt Nam) là một công ty thành viên của Grant Thornton Quốc Tế (GTIL). GTIL và các công ty thành viên khác không phải là công ty hợp danh toàn cầu. GTIL và các công ty thành viên là các pháp nhân độc lập. Dịch vụ được cung cấp bởi các công ty thành viên. GTIL không cung cấp dịch vụ cho khách hàng. GTIL và các công ty thành viên không phụ thuộc lẫn nhau và không chịu trách nhiệm về những hành vi và sai sót của nhau.